

# Một số biện pháp quản lý giáo dục phát triển thẩm mỹ cho trẻ 4-5 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Ngô Thị Ngọc Li

Học viên Cao học, Trường ĐH Sài Gòn

Received: 18/4/2024; Accepted: 28/4/2024; Published: 8/5/2024

**Abstract:** Faced with the need for innovation in education, it requires timely adjustments in traditional education to meet the needs of the new situation. In recent years, Hoc Mon district's education sector has implemented CTM activities quite well for students and achieved many positive results. However, besides the things that have been done, there are still limitations in teachers' awareness of aesthetic development education activities; on improving the construction of educational plans for aesthetic development; on innovating the management, inspection, and evaluation of teachers on physical education for children. It is necessary to have solutions to manage and direct professional teams and teachers to conduct physical education activities for children in a scientific, strict and appropriate manner with practical conditions.

**Keywords:** Management, Measures, Aesthetic Development

## 1. Đặt vấn đề

Đối với trẻ em, giáo dục thẩm mỹ (GDTM) cho trẻ giữ vai trò quan trọng trong sự hình thành và phát triển cơ sở ban đầu của nhân cách trẻ. Do đó để phát triển nhân cách một cách toàn diện cho trẻ MN thì nhiệm vụ GDTM cần phải bắt đầu từ rất sớm. Các văn kiện Đại hội Đảng hay trong Luật Giáo dục đã đề cao giá trị thẩm mỹ đối với cuộc sống con người, coi việc giáo dục thẩm mỹ cho thế hệ trẻ là một trong những nhiệm vụ quan trọng.

Vì vậy trước yêu cầu đổi mới của giáo dục, đòi hỏi GDTM cần có những điều chỉnh kịp thời đáp ứng nhu cầu tình hình mới và trong những năm gần đây, ngành giáo dục huyện Hóc Môn đã triển khai khá tốt hoạt động GDPTTM cho học sinh và đạt được nhiều kết quả khả quan. Tuy nhiên bên cạnh những việc đã làm vẫn còn tồn tại những hạn chế về nhận thức cho GV về hoạt động giáo dục phát triển thẩm mỹ; về cải tiến xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển thẩm mỹ; về đổi mới công tác quản lý kiểm tra, đánh giá của GV về giáo dục phát triển thẩm mỹ (GDPTTM) cho trẻ. Điều này thể hiện ngay trên kết quả đầu ra của học sinh dựa trên đánh giá kết quả cuối năm của trẻ: Trẻ chưa thực sự có nhiều biến chuyển tích cực sau một năm học mặc dù hoạt động GDPTTM của ngành rất được quan tâm và chú trọng.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm chính sử dụng trong đề tài nghiên cứu

GDTM theo nghĩa hẹp hay nghĩa rộng đều hướng

tới làm cho con người phát triển phong phú và hài hòa và làm cho văn hóa thẩm mỹ được xác lập trong các quan hệ xã hội. Hay nói cách khác, bản chất của GDTM theo quan điểm của mỹ học Mác – Lênin gắn liền với các hoạt động sáng tạo, nghĩa là con người luôn hướng tới những giá trị mới. GDTM làm hình thái năng động của chủ thể thẩm mỹ phát triển mạnh mẽ và tự do trên cơ sở nhân sinh quan và thế giới quan đúng đắn.

Quản lý GDPTTM trong trường MN là một hệ thống những tác động sư phạm hợp lý và có hướng đích của chủ thể quản lý đến tập thể giáo viên, học sinh, nhằm huy động và phối hợp sức lực trí tuệ của họ vào mọi mặt GDTM cho trẻ trong nhà trường, hướng vào việc hoàn thành có mục tiêu giáo dục và rèn luyện khả năng thẩm mỹ cho trẻ đã đề ra.

### 2.2. Tóm lược về thực trạng của vấn đề trên địa bàn nghiên cứu

Từ những số liệu thu được qua khảo sát ở các bảng về thực trạng công tác quản lý ở trên cho thấy: Hầu hết các hiệu trưởng đều có nhận thức đúng đắn về vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác quản lý giáo dục PTM ở trường MN. Chính vì vậy đã giúp cho họ đạt được những kết quả tương đối tốt trong quá trình quản lý. Các hiệu trưởng đã nắm được những mục tiêu, nội dung, phương pháp cơ bản trong quản lý giáo dục PTM ở trường MN. Đa số hiệu trưởng các trường MN đều có năng lực, kinh nghiệm quản lý chuyên môn đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của địa phương, xã hội. Họ đã tạo được

uy tín đối với tập thể trong đơn vị mình, cha mẹ trẻ, các cấp chính quyền...

Tuy nhiên, quản lý hoạt động này trên địa bàn nghiên cứu còn nhiều hạn chế, bất cập. Cụ thể như sau:

Kiến thức khoa học trong chuyên môn, nghiệp vụ quản lý làm nền tảng

vững chắc cho quản lý nói chung và QLGD PTTM trong trường MN nói riêng của hiệu trưởng chưa được tiếp thu đầy đủ, thiếu tính hệ thống, nặng về lý thuyết... Do đó, họ gặp nhiều khó khăn trong xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện hoạt động chuyên môn, trong công tác thanh tra và kiểm tra chuyên môn.

Trình độ nghiệp vụ quản lý của một số CBQL còn hạn chế nên thiếu tầm nhìn chiến lược, còn lúng túng trong xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục PTTM. Vẫn còn tình trạng quản lý nhà trường bằng kinh nghiệm, theo thói quen, chưa vận dụng linh hoạt những kiến thức được trang bị vào quản lý một cách khoa học, chưa năng động, sáng tạo trong QLGD PTTM.

Kỹ năng quản lý chuyên môn còn hạn chế, chưa được bồi dưỡng thường xuyên nên gặp nhiều khó khăn trong quá trình xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch nhiệm vụ ở trường MN. Việc giám sát, kiểm tra quá trình QLGD PTTM ở trường MN chưa được tăng cường nhất là công tác tự KTĐG. Bên cạnh đó công tác khuyến khích sự sáng tạo của GV và trẻ MN trong công tác dạy - học nhìn chung chưa được quan tâm. Việc thiết kế chương trình giảng dạy, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ chưa có những biện pháp tích cực. Công tác KTĐG đã thực hiện song đôi lúc chỉ là hình thức chứ chưa đi sâu vào kết quả giáo dục thực tế vì vậy cần phải thường xuyên và có những hoạt động thiết thực hơn. Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi ở trường MN gồm các yếu tố thuộc về chủ thể quản lý; các yếu tố thuộc về đối tượng quản lý; Các yếu tố thuộc về môi trường quản lý. Trong đó đối tượng quản lý có ảnh hưởng cao nhất do đó mà Hiệu trưởng cần phải có những biện pháp tích cực để khắc phục tồn tại này.

### **2.3. Đề xuất các biện pháp quản lý trên địa bàn nghiên cứu**

#### **2.3.1. Xây dựng kế hoạch GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi ở trường MNCL**

Thiết kế các hoạt động GDTM thông qua việc:

- Thiết kế các hoạt động như: cảm nhận về đẹp của tự nhiên thông qua hoạt động khám phá

MTXQ, cảm nhận nghệ thuật thông qua tác phẩm văn chương, thông qua hoạt động tạo hình như: xé, dán, cắt, vẽ, nặn, tô. Thông qua việc tạo ra các ví dụ minh họa, tạo môi trường sinh động để trẻ dễ dàng hình thành được kỹ năng của mình.

- Thiết kế các hoạt động GDTM kết hợp với ngoại khóa cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 6 tuổi để trẻ được trải nghiệm và khám phá các hoạt động thực tế để phát triển tư duy thẩm mỹ và khả năng sáng tạo nghệ thuật

- Thiết kế các hoạt động tạo hình để trẻ tự thực hành và rèn luyện kỹ năng xã hội của mình.

#### **2.3.2. Đẩy mạnh công tác tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho CBQL, GV về tầm quan trọng hoạt động GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi ở trường MNCL**

Đối với CBQL giáo dục nhà trường, phải quán triệt đầy đủ và nắm chắc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, quy chế, quy định của Bộ GD&ĐT, chỉ thị, hướng dẫn của Sở GD&ĐT TP Hồ Chí Minh, Phòng GD&ĐT huyện Hóc môn về mục tiêu giáo dục toàn diện trong đó chú trọng đến GDTM cho trẻ.

Người GV cần nhận thức rõ vị trí, vai trò của mình trong chăm sóc, giáo dục trẻ, bồi dưỡng nhân cách và trí tuệ tạo nên sức mạnh, niềm tin và lý tưởng, giúp GV tác động có hiệu quả tới trẻ. Để GDPTTM cho trẻ thông qua các nội dung được lồng ghép vào nội dung dạy chữ, tổ chức các trò chơi ở lớp, sinh hoạt tập thể, hoạt động dã ngoại hay các hoạt động khác, người GV cần được bồi dưỡng, hoàn thiện chính bản thân mình về lòng nhân ái, tinh thần trách nhiệm cao với công việc, qua đó tạo niềm tin, uy tín trước CBQL giáo dục nhà trường, phụ huynh của trẻ và nhân dân.

Đối với các tổ chức chính quyền, đoàn thể của nhà trường, phải nắm bắt mọi chủ trương, nghị quyết của tổ chức Đảng, chính quyền, đặc biệt là phương hướng hành động của tổ chức đoàn thể để có định hướng cho đoàn viên công đoàn hoạt động trong năm học, với nhiều hình thức hoạt động phong phú, đa dạng, thiết thực hướng vào GDPTTM cho trẻ.

Trẻ MN (đối tượng được GDPTTM) chưa có ý thức kiểm soát mọi suy nghĩ, hành động một cách chặt chẽ. Do vậy, CBQL giáo dục, giáo viên, phụ huynh cần giáo dục cho trẻ các KNS thiết yếu như kỹ năng ứng xử với người lớn, với bạn bè, từ đó làm cho trẻ tự nguyện chấp nhận những yêu cầu của nhà giáo dục để từng bước hình thành kỹ năng đúng

đắn, lành mạnh, có những hành vi ứng xử, giao tiếp, đối phó với những thách thức của cuộc sống.

### 2.3.3 Tăng cường chỉ đạo tổ chuyên môn và GV đa dạng hóa các hình thức GDTM cho trẻ 4-5 tuổi ở trường MNCL huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Trẻ MN bắt đầu tiếp xúc với hoạt động GDPTTM từ năm 3 tuổi. Trẻ em đặc biệt thích thú với những hoạt động giáo dục mới lạ và có tính tượng hình cao. Chính vì thế đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cần phải chú ý vào đặc điểm của trẻ. Nội dung về đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động GDPTTM bao gồm:

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn và GV đa dạng hóa các hình thức hoạt động GDPTTM cho trẻ theo các tiêu chí sau:

Theo mục đích và nội dung giáo dục có tổ chức theo hoạt động của chủ định của GV hay tổ chức theo sở thích của trẻ

Theo không gian dạy học có tổ chức ở trong lớp học và tổ chức ngoài lớp học

Theo số lượng trẻ có tổ chức theo cặp

+ Chú trọng rèn luyện kỹ năng cho trẻ ngay từ khi mới bắt đầu tiếp xúc với cách hoạt động GDM.

+ Đổi mới về mục tiêu giáo dục đối với trẻ đó là xác định phải cung cấp hiểu biết về cái đẹp, tạo cho trẻ có cảm xúc về cái đẹp thông qua việc tạo môi trường trong lớp học và ngoài lớp học.

### 2.3.4. Đổi mới KTĐG GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi ở trường MNCL huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Kiểm tra, đánh giá sự thống nhất giữa kế hoạch chuyên môn của Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn với kế hoạch soạn giảng của giáo viên

Kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện các chuyên đề GDPTTM, chuyên đề tạo hình, các buổi hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi của Phó hiệu trưởng

Kiểm tra nội bộ: Tăng cường các nội dung kiểm tra đối với GV về việc lập kế hoạch GDPTTM, lựa chọn nội dung GDPTTM, đổi mới phương pháp GDTM, hình thức tổ chức, cách đánh giá trẻ trong thực hiện GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi.

Kiểm tra hoạt động sư phạm của tất cả GV trong năm học. Điều chỉnh việc thực hiện GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi thông qua các hoạt động hàng ngày sau mỗi đợt kiểm tra để việc thực hiện GDPTTM cho trẻ một hiệu quả hơn.

### 2.3.5. Cải tiến công tác quản lý CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi ở trường MNCL huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Đầu tư về hệ thống lớp học, trang trí lớp học tạo

môi trường lớp học thân thiện, gần gũi và sáng tạo cho trẻ. Các lớp học đảm bảo về mặt vệ sinh, an toàn và có không gian để trẻ phát triển khả năng của bản thân đặc biệt là khả năng về các hoạt động GDPTTM.

Đầu tư về phòng thực hành dành cho GV để tiến hành thực hành hoạt động giáo dục thẩm mỹ. Phòng thực hành là nơi để các GV chia sẻ với nhau về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm làm việc. Đồng thời cần phải có các tư liệu học tập như các dụng cụ để thiết kế bài giảng, tiết hành sản xuất các dụng cụ học tập phục vụ cho hoạt động tạo hình của giáo viên.

Đầu tư phòng trưng bày các sản phẩm GDTM của các GV tiêu biểu để trẻ MN cũng như GV trong nhà trường được tham quan và học hỏi.

Như vậy quản lý GDPTTM ở các trường MN là một điều rất cần thiết và quan trọng. Tuy nhiên để quản lý GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi ở các trường MNCL được tốt hơn thì cần phải có một kế hoạch hành động chi tiết, với sự nỗ lực đầu tư cả về vật chất lẫn tinh thần, bản thân mỗi CBQL và GV làm công tác giáo dục MN cần phải xác định được tầm quan trọng của hoạt động GDPTTM và đề ra kế hoạch của bản thân nhằm thực hiện triệt để các hoạt động GDPTTM.

## 3. Kết luận

Từ những nghiên cứu lý luận về quản lý GDPTTM cho trẻ 4-5 tuổi thông qua các hoạt động sinh hoạt hàng ngày đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ MN, trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc đề xuất biện pháp, các biện pháp quản lý được thiết kế nhằm tác động vào tất cả các thành tố của quá trình GDTM từ việc nâng cao nhận thức của CBQL nhà trường, GV về hoạt động GDTM đến việc thiết kế chương trình, nội dung giáo dục, bồi dưỡng năng lực giáo dục của giảng viên, tăng cường CSVC, tư liệu học tập phục vụ quá trình giáo dục cho đến chỉ đạo thiết kế đồ dùng dạy học phục vụ quá trình giáo dục trẻ. Những biện pháp đề ra có mối quan hệ mật thiết với nhau và hỗ trợ nhau để quá trình quản lý hoạt động GDTM trong nhà trường đạt được kết quả như mong muốn.

## Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo Dục và Đào Tạo, Điều lệ trường MN - 2008, NXB Giáo dục
2. Bùi Minh Hiền, Vũ Ngọc Hải, Đặng Quốc Bảo (2006), *Quản lý Giáo Dục, nhà xuất bản Đại học Sư Phạm*, Hà Nội.
3. Bùi Thị Phòng (2012), *Biện pháp quản lý hoạt động GDTM ở trường Tiểu học*, Luận văn thạc sĩ Đại học sư phạm Hà Nội.